

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày: 24/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng quốc Hưng,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Quang Hành

2. Ông Hoàng Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn B. Tên gọi khác: Không. Giới tính : Nam; Sinh ngày 04/01/1996. Tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản G, xã Sơn A, thị xã N, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Họ tên cha: Đinh Văn L (Đã chết); Họ tên mẹ: Đinh Thị S, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Nhân thân: ngày 18/11/2020 trộm cắp tài sản công dân bị công an xã N, huyện V xử phạt hành chính theo Quyết định số 29/QĐ-XPHC ngày 15/12/2020. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Hoàng Văn T; trú tại: bản Ng, phường P, thị xã N (vắng mặt).

Người có quyền lợi liên quan: Vũ Xuân T, trú tại: bản N2, xã T, huyện V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/12/2020, Đinh Văn B, sinh năm 1996, trú tại bản G, xã Sơn A, thị xã N, tỉnh Yên Bái đi bộ đến khu vực Trung tâm đăng kiểm xe ô tô Miền Tây, thuộc bản X, xã Ng, thị xã N thì nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 21K1- 035.44 của anh

Hoàng Văn T, sinh năm 1983, trú tại bản N2, phường P, thị xã N đang đứng ở trên vỉa hè, trước cửa gia đình nhà anh Nguyễn Trọng T đối diện với Trung tâm đăng kiểm xe ô tô Miền Tây, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. Quan sát thấy không có người để ý, trông coi, B nảy sinh ý định chiếm đoạt và tiến lại gần chiếc xe, nổ máy rồi điều khiển xe đi theo hướng lên xã T, huyện V, khi đi đến khu vực bản G, xã S, huyện V, B kiểm tra thấy trong cốp xe có 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 21K1-035.44 mang tên Lường Văn T; 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn T và một số giấy tờ khác. Sau đó B tiếp tục điều khiển xe lên xã T và bán cho anh Vũ Xuân T, sinh năm 1969, trú tại bản N2, xã T, huyện V với giá 07 triệu đồng. Số tiền trên Đinh Văn B đã chi tiêu hết (BL 59-64).

Tại Cơ quan điều tra Đinh Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 23/12/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Nghĩa Lộ đã định giá và kết luận:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 21K1- 035.44 của anh Hoàng Văn T có trị giá thực tế là: 8.400.000đ (Tám triệu bốn trăm nghìn đồng) (BL 30.31).

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS - NL ngày 26/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Đinh Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38 ; Điều 48; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 584; 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn B từ 09 đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Buộc bị cáo phải hoàn trả lại cho anh Vũ Xuân T số tiền 7,000,000đ mà anh T đã bỏ ra mua chiếc xe mô tô.

Về vật chứng: đã được xử lý giải quyết trong quá trình điều tra nên không đề cập xử lý. Về án phí Hội đồng xét xử quyết định theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Đinh Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi liên quan, vật chứng đã được thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sơ hở, khoảng 09 giờ ngày 08/12/2020, Đinh Văn B đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn

hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 21K1- 035.44 của anh Hoàng Văn T đang dựng ở trên vỉa hè, trước cửa gia đình nhà anh Nguyễn Trọng T, đối diện Trung tâm đăng kiểm xe ô tô Miền Tây, thuộc bản X, xã N, thị xã N, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện, xe đã qua sử dụng, trị giá tài sản là 8.400.000đ. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, do đó đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố, bị cáo phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Đình Văn B là đối tượng nghiện ma túy; ngày 18/11/2020 bị cáo đã thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” bị công an xã N, huyện V xử phạt hành chính theo Quyết định số 29/2020/QĐ-XPHC ngày 15/12/2020, ngày 08/12/2020 tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản”, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h,i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[3] Với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như trên. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, với mức hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục đối với những người khác có ý thức tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn - xã hội tại địa phương.

Xét bị cáo Đình Văn B sống phụ thuộc vào gia đình và thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các vấn đề khác:

Về vật chứng vụ án: chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 21K1- 035.44 cùng các giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho bị hại là anh Hoàng Văn T quản lý, sử dụng đúng quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại là anh Hoàng Văn T đã nhận lại các tài sản mà bị cáo trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét; Người có quyền lợi liên quan Vũ Xuân T yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 7.000.000đ là số tiền anh đã đưa cho bị cáo để mua chiếc xe mô tô. Xét thấy khi mua bán anh T không biết chiếc xe mô tô đó do bị cáo B phạm tội mà có, nên cần buộc bị cáo Đình Văn B phải hoàn trả 7.000.000đ cho anh Vũ Xuân T.

Về án phí: do bị cáo Đình Văn B thuộc hộ nghèo nên bị cáo được miễn án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584; 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự để buộc bị cáo phải hoàn trả lại cho anh Vũ Xuân T số tiền 7.000.000đ mà anh T đã bỏ ra mua chiếc xe mô tô là chưa chính xác, vì : việc mua bán chiếc xe mô tô là giao dịch dân sự giữa anh T với bị cáo nhưng vô hiệu do một bên bị lừa dối, không phải là trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Những kết luận và đề nghị khác của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn B: **10 (mười) tháng tù**, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23 tháng 12 năm 2020.

2. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 127; Điều 131 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Đinh Văn B phải hoàn trả 7.000.000đ cho anh Vũ Xuân T trú tại: bản N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Kể từ ngày anh Vũ Xuân T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bị cáo Đinh Văn B còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Đinh Văn B không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án; người có quyền lợi liên quan Vũ Xuân T có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án.

Các Hội thẩm nhân dân

Thâm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đặng Quốc Hưng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã N.Lộ;
- Công an thị xã N.Lộ (2b);
- CCTHADS thị xã N.Lộ;
- HS Thi hành án hình sự;
- UBND xã Sơn A, thị xã N.Lộ ;
- Bị cáo; bị hại; người CQLLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Quốc Hưng